

Bản án số: 16/2017/HNGĐ-ST

Ngày: 19/9/2017

V/v Ly hôn và nuôi con.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAO LỘC, TỈNH LẠNG SƠN

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Liễu Văn Bình

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Vũ Hải Quân

Ông Lương Văn Tân

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Thảo – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc: Bà Hoàng Thanh Huyền- Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Ngày 19 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 67/2017/TLST- HNGĐ ngày 09 tháng 8 năm 2017 về ly hôn và nuôi con, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 17/2017/QĐXXST – DS ngày 29 tháng 8 năm 2017 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Vi Thị Q, sinh năm 1988.

- *Bị đơn:* Anh Lành Văn C, sinh năm 1977.

Cùng địa chỉ: Thôn H, xã T, huyện C, tỉnh Lạng Sơn;

Các bên đương sự đều có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn xin ly hôn đề ngày 17/7/2017 và bản khai, nguyên đơn chị Vi Thị Q trình bày:

Về tình cảm: Chị Q và anh Lành Văn C kết hôn từ ngày 03/10/2011, trên cơ sở tự nguyện, có đăng kết tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện C, tỉnh Lạng Sơn. Sau khi kết hôn vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân là do anh C không chịu làm ăn thường xuyên chơi lô đề, cờ bạc, mỗi lần đánh bạc thua về lại chửi bới, đánh đập chị, nên chị đã bỏ nhà đi làm Công ty từ tháng 02/2017 đến nay. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, yêu cầu được ly hôn với anh C.

Về con chung: Chị và anh C có 01 con chung là Lành Văn P, sinh ngày 28/7/2012, hiện nay đang ở cùng anh C. Khi ly hôn chị nhất trí để anh C nuôi, chị có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho anh C mỗi tháng 2.000.000đ.

Tài sản chung: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết; nợ chung và cho vay nợ: Không có.

Tại biên bản lấy lời khai ngày 16 tháng 8 năm 2017, bị đơn anh Lành Văn C khai về điều kiện kết hôn đúng như chị Q đã trình bày.

Về tình cảm: Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc được 01 đến 02 năm, đến năm 2014 thì xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân là do anh hay chơi lô, đề. Đến tháng 9/2016 do chị Q đi làm Công ty và sống với người đàn ông khác như vợ chồng, nên anh chị đã sống ly thân từ đó đến nay. Nay anh xác định tình cảm vợ chồng vẫn còn, yêu cầu được đoàn tụ.

Về con chung: Anh và chị Q có 01 con chung Lành Văn P, sinh ngày 28/7/2012; nếu phải ly hôn anh yêu cầu được nuôi con và đề nghị chị Q cấp dưỡng nuôi con cho anh mỗi tháng là 2.000.000đ.

Tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết; nợ chung và cho vay nợ: Không có.

Ngày 29/8/2017 Tòa án đã tiến hành kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải vụ án, nhưng cuộc hòa giải không có kết quả, chị Q và anh C vẫn giữ yêu cầu như trên.

Tại phiên tòa, chị Vi Thị Q giữ nguyên yêu cầu được ly hôn, còn anh C vẫn yêu cầu được đoàn tụ.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến tại phiên tòa như sau:

Về việc tuân thủ pháp luật tố tụng của người tiến hành tố tụng và những người tham gia tố tụng: Trong quá trình thụ lý, giải quyết vụ án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký Tòa án và các đương sự chấp hành đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Quan điểm về việc giải quyết vụ án: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn; công nhận sự thỏa thuận của các đương sự về việc giao con chung là Lành Văn P cho anh C chăm nom, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi cháu đến tuổi trưởng thành; chị Q có trách nhiệm cấp dưỡng tiền nuôi con cho anh C 2.000.000đ/tháng; tài sản chung và nợ: Không yêu cầu, nên không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Chị Vi Thị Q có đơn yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn giải quyết ly hôn và nuôi con chung đối với anh Lành Văn C có địa chỉ cư trú tại thôn H, xã T, huyện C, tỉnh Lạng Sơn là phù hợp với quy định

tại khoản 1 Điều 28, điểm 2 khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Xét thấy, hai anh chị đã sống ly thân nhau từ tháng 02/2017, chị Q đã nộp đơn ly hôn tại Tòa án và được Tòa án thụ lý vụ án vào ngày 20 tháng 02 năm 2017, nhưng trong quá trình giải quyết chị Q rút đơn quay về đoàn tụ, nên ngày 04/4/2017 Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc đã ra quyết định đình chỉ giải quyết vụ án, trong khoảng thời gian từ đó đến nay tình cảm vợ chồng vẫn không cải thiện được, vẫn thường xuyên xảy ra mâu thuẫn. Điều này cho thấy tình trạng hôn nhân giữa hai anh chị đã mâu thuẫn ngày càng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, việc chị Q yêu cầu ly hôn với anh C là có căn cứ cần chấp nhận.

[4] Về con chung: Chị Q và anh C đều xác định là có 01 con chung là Lành Văn P, sinh ngày 28/7/2012, hiện nay đang ở cùng anh C. Khi ly hôn hai anh chị thỏa thuận để anh C trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu P.

[5] Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Q và anh C thỏa thuận chị Q cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng là 2.000.000đ (Hai triệu đồng chẵn).

Xét thấy việc thỏa thuận của anh chị về việc nuôi con và tiền cấp dưỡng nuôi con nêu trên là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với thực tế và các quy định của pháp luật, cần chấp nhận.

[6] Về tài sản và nợ chung: Các bên đương sự đều xác định không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên không đề cập xem xét.

[7] Về án phí: Do chị Q xin ly hôn và thỏa thuận về việc cấp dưỡng nuôi con, nên chị Q phải chịu khoản tiền án phí ly hôn sơ thẩm và án phí cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật; các bên đương sự được quyền khác cáo bản án theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 51, 56, 58, 81, 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 1 Điều 28; Khoản 4 Điều 147; Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5; điểm b khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân:

Xử chấp nhận chị Vi Thị Q được ly hôn với anh Lành Văn C.

2. Về con chung:

Công nhận sự thỏa thuận giữa chị Vi Thị Q và anh Lành Văn C, là giao cháu Lành Văn P, sinh ngày 28/7/2012 cho anh Lành Văn C được trực tiếp trông nom,

chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi cháu đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi). Chị Q có quyền, nghĩa vụ thăm nom con không ai được cản trở.

3. Về cấp dưỡng: Ghi nhận sự tự nguyện chị Vi Thị Q, chị Quế có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 2.000.000đ (Hai triệu đồng chẵn) kể từ tháng 10 năm 2017 cho đến khi cháu P đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi).

Trường hợp bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật dân sự; nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

4. Về án phí: Chị Vi Thị Q phải chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm và tiền án phí cấp dưỡng nuôi con 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng chẵn), tổng cộng số tiền án phí chị Q phải chịu là 450.000 đồng để sung quỹ Nhà nước, xác nhận chị Q đã nộp số tiền 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2012/01546 ngày 07/8/2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện C, tỉnh Lạng Sơn. Chị Q còn phải nộp tiếp số tiền 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

Báo cho các đương sự biết, có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện C;
- Chi cục THADS huyện C;
- Các đương sự;
- UBND xã T;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Liều Văn Bình